

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2026/HSST
Ngày: 23/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Tiến Cường.

Bà Bùi Thị Kim Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lục Thị Ánh Nguyệt – Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân
khu vực 6 – Thái Nguyên. Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên mở phiên
tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2026/HSST ngày
23/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2026/QĐXXST - HS ngày 10
tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Hà Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06 tháng 11 năm 1978 tại tỉnh
Th; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Qu, xã T, tỉnh Th; nghề
nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn
giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đình Ng và bà Hà Thị Ch; vợ con
chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 12/2023/QĐ-TA ngày
25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh B đã áp dụng biện pháp xử lý
hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T từ với thời gian 18
tháng, chấp hành xong ngày 24/01/2025; Tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày
03/02/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện Ch, tỉnh B đã quản lý sau cai
nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Hà Văn T có thời hạn từ ngày 03/02/2025 đến
03/02/2027; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày
22/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B đã xử phạt Hà Văn T 15
tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày
15/10/2021; Ngày 03/4/2023 bị Chủ tịch UBND huyện Ch, tỉnh B áp dụng biện
pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2026 đến nay. Hiện nay đang bị
tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hoàng Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Th. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Hà Thị Ch, sinh năm: 1954; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Qu, xã T, tỉnh Th. Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 26/3/2026 tại khu vực thôn B, xã T, tỉnh Th, Công an xã T tiến hành kiểm tra đối với Hà Văn T đã phát hiện và thu giữ: Tại túi áo khoác bên trái của T đang mặc 01 (một) vỏ nilon trong suốt loại vỏ bao đựng xi lanh bên trong có chứa 02 (hai) gói nhỏ, trong đó có 01 (một) gói giấy màu vàng loại giấy lót trong bao thuốc lá bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột; 01 (một) gói giấy màu vàng loại giấy lót trong bao thuốc lá được bọc kín bằng nilon màu xanh bên trong có chứa chất màu hồng lẫn màu trắng dạng cục và bột (niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”); tại túi quần trước bên phải T đang mặc 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong đựng 04 (bốn) chiếc xi lanh chưa qua sử dụng và 03 (ba) lọ nước cất (niêm phong vào trong phong bì ký hiệu “T1”). Ngoài ra còn tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển kiểm soát 97B1-370.xx. Tiến hành dùng que thử ma túy xét nghiệm kiểm tra ma túy trong nước tiểu đối với Hà Văn T, kết quả xét nghiệm Hà Văn T dương tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu đối với Hà Văn T để giám định theo quy định và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn T. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Hà Văn T khai nhận: Hồi 18 giờ ngày 26/3/2026, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1- 370.62 đi từ nhà đến khu vực Cầu Ph thuộc phường Đ, tỉnh Th để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T đã gặp một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ, qua nói chuyện biết người này bán ma túy nên đã mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine và Methamphetamine và nhận được 02 (hai) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe đi về nhà, trên đường đi đã vào một quầy thuốc tân dược mua 04 (bốn) chiếc xi lanh chưa qua sử dụng và 03 (ba) lọ nước cất để sử dụng ma túy. Khi đi đến thôn B, xã T thì bị Công an xã bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy và một số đồ vật khác.

Ngoài ra Hà Văn T còn khai nhận: Bản thân là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, tuy nhiên khoảng 11 giờ ngày 25/3/2026, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể tại nhà riêng của mình thuộc thôn B, xã T, tỉnh Th. Nguồn gốc số ma túy đã sử dụng là do T mua của một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại phường Đ, tỉnh Th.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng cục và bột và số chất màu hồng lẫn màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu “T”, xác định: “- 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng loại giấy bạc trong bao thuốc lá bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy có khối lượng là 0,778g. Sau cân niêm phong vào phong bì ký hiệu "A1" gửi đi giám định.

- 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu xanh, bên trong được gói bằng giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng loại giấy bạc trong bao thuốc lá bên trong chứa chất bột màu trắng lẫn màu hồng là ma túy có khối lượng là 0,080g. Sau cân niêm phong vào phong bì ký hiệu "A2" gửi đi giám định.

- Vỏ phong bì ký hiệu T, giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu A3”.

Tại kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: “ - Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì kí hiệu “A1” gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,778g (không phải bảy bảy tám gam).

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì kí hiệu “A2” gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin) và Methamphetamine, có khối lượng là 0,080g (không phải không tám không gam).

- Tìm thấy các sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin) trong mẫu nước tiểu ký hiệu “T2” gửi giám định.

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 còn lại 0,746g, mẫu chất trong phong bì ký hiệu A2 còn lại 0,049g cùng toàn bộ bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì ký hiệu T32 hoàn trả lại cho cơ quan giám định”.

Tổng khối lượng ma túy loại Heroine và Methamphetamine Hà Văn T tàng trữ là 0,858 gam (Không phải tám năm tám gam).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKV6 ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố đối với Hà Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 có nội dung:

“ 1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo từ 38 đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo từ 26 đến 28 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của 2 tội từ 64 đến 70 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2026.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T32; 03 (ba) lọ thủy tinh (lọ nước cất); 04 (bốn) chiếc xi lanh. Trả lại cho bà Hà Thị Ch 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đen vàng mang biển kiểm soát 97B1-370.xx.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn tiền án phí cho bị cáo.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Ngày 26/3/2026 tại khu vực thôn B, xã T, tỉnh Th, Hà Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,858 gam (Không phải tám năm tám gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài hành vi nêu trên Hà Văn T là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, ngày 26/3/2026 bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả trưng cầu giám định mẫu nước tiểu thu giữ của Hà Văn T tìm thấy các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do vậy việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có cha mẹ được tặng Bằng khen, Huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3, mặt trước phong bì ký hiệu "A3"; Mặt sau phong bì có 05 (năm) "Chữ ký không đọc được", 01 (một) dòng chữ "Triệu Đức Tr", 01 (một) dòng chữ "Lâm Thành Tr1" 01 (một) dòng chữ "Luu Trung K", 01 (một) chữ "T", 01 (một) dòng chữ "Hà Văn T", 01 (một) dòng chữ "Nguyễn Mạnh Kh", 01 (một) dòng chữ "Long Văn Th" và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T32; Mặt trước có ghi dòng chữ "T32 Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn T (1978), tàng trữ trái phép chất ma túy"; Mặt sau có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên; 03 (ba) lọ thủy tinh (lọ nước cất) trong suốt bên trong có chứa chất lỏng trong suốt chưa qua sử dụng (trên vỏ ghi dòng chữ NOVOCAIN HD màu đỏ); 04 (bốn) chiếc xi lanh còn mới đựng trong vỏ nilon hàn kín chưa qua sử dụng (trên vỏ ghi dòng chữ BƠM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN). Tất cả là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đen vàng mang biển kiểm soát: 97B1-370.xx, số máy: 1FC3016897, số khung: RLCS1FC30EY016883, dung tích xi lanh: 113cm³ năm sản xuất 2014, số chỗ ngồi: 2 chỗ, kèm 01 chìa khóa xe; Tình trạng: Đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của bà Hà Thị Ch. Việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội bà Ch không biết. Tại phiên tòa bà Ch vắng mặt và đơn đề nghị xin lại chiếc xe, chìa khóa xe nên cần trả lại cho bà Ch.

* Trong vụ án này còn có người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 40 (Bốn mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu hình phạt chung của 2 tội là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/3/2026.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A3, mặt trước phong bì ký hiệu "A3"; Mặt sau phong bì có 05 (năm) "Chữ ký không đọc được", 01 (một) dòng chữ "Triệu Đức Tr", 01 (một) dòng chữ "Lâm Thành Tr1" 01 (một) dòng chữ "Lưu Trung K", 01 (một) chữ "Tù", 01 (một) dòng chữ "Hà Văn T", 01 (một) dòng chữ "Nguyễn Mạnh Khoa", 01 (một) dòng chữ "Long Văn Th" và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T32; Mặt trước có ghi dòng chữ "T32 Mẫu hoàn trả vụ: Hà Văn Từ (1978), tàng trữ trái phép chất ma túy"; Mặt sau có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên; 03 (ba) lọ thủy tinh (lọ nước cất) trong suốt bên trong có chứa chất lỏng trong suốt chưa qua sử dụng (trên vỏ ghi dòng chữ NOVOCAIN HD màu đỏ); 04 (bốn) chiếc xi lanh còn mới đựng trong vỏ nilon hàn kín chưa qua sử dụng (trên vỏ ghi dòng chữ BƠM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN).

Trả lại cho bà Hà Thị Ch: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đen vàng mang biển kiểm soát: 97B1-370.xx, số máy: 1FC3016897, số khung: RLCS1FC30EY016883, dung tích xi lanh: 113cm3 năm sản xuất 2014, số chỗ ngồi: 2 chỗ, kèm 01 chìa khóa xe; Tình trạng: Đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 25/6/2026 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thái Nguyên).

* Về án phí: Áp dụng Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn T.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4,

6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh ;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh;
- THA DS tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương